

Số: 629 /2018/QĐST - HNGĐ

Tân Phú, ngày 27 tháng 6 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 525/2018/TLST- HNGĐ ngày 25 tháng 5 năm 2018, giữa:

Người yêu cầu: Ông Lâm Tấn H, sinh năm 1977; Thường trú: 93 đường B thị trấn Dương Đ, huyện Phú Q, tỉnh K; Địa chỉ: 91 đường B, phường T, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người yêu cầu: Bà Nguyễn Thị Phương H, sinh năm 1979; Địa chỉ: 91 đường B, phường T, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ biên bản đoàn tụ không thành được lập ngày 19 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản đoàn tụ không thành ngày 19 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản đoàn tụ không thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lâm Tấn H và bà Nguyễn Thị Phương H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Ông Lâm Tấn H và bà Nguyễn Thị Phương H cùng thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân giữa ông Lâm Tấn H và bà Nguyễn Thị Phương H theo Giấy Chứng nhận kết hôn số 174, quyển số 01/2006 ngày 10/8/2002 do Ủy ban nhân dân thị trấn Dương Đ, huyện Phú Q, tỉnh K cấp cho ông H và bà H chấm dứt kể từ ngày quyết định ly hôn có hiệu lực pháp luật.

- *Về quan hệ con chung:* Hai bên xác nhận không có.

- *Về quan hệ tài sản chung:* Hai bên xác nhận không có

- *Về nợ chung:* Hai bên xác nhận không có

- Về lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng do ông H và bà H chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà ông H và bà H đã nộp theo Biên lai thu số 0011144 ngày 25/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú. Ông H và bà H đã nộp đủ lệ phí.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự ; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.Hồ Chí Minh;
- VKSND quận Tân Phú TPHCM;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn Dương Đông, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang;
- Lưu: VP, hồ sơ (Hạnh).

THẨM PHÁN

Trần Hoàng Thị Thanh Mai